

Số: 104 /QĐ-UBND

Vạn Ninh, ngày 28 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Vạn Ninh**  
**giai đoạn 2021 - 2025**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025.

**Điều 2.** Giao Phòng Nội vụ theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tham mưu, giúp UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo triển khai, đôn đốc, theo dõi và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch được ban hành kèm theo Quyết định này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /: *Thủy*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- BBT Công TTĐT huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Đàm Ngọc Quang**





**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 104 /QĐ-UBND ngày 28/01/2022  
của UBND huyện Vạn Ninh)*

Căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 được ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ và Chương trình cải cách hành chính tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021.

Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung trọng tâm sau:

**I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Tiếp tục xây dựng bộ máy hành chính nhà nước dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo, phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân trên cơ sở những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**II. NỘI DUNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA KẾ HOẠCH**

Quán triệt nội dung Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Vạn Ninh lần thứ XIX, tiếp tục kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2011 - 2020, công tác cải cách hành chính huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025 tập trung vào 06 nội dung, gồm: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

Trọng tâm cải cách hành chính của huyện trong giai đoạn 2021 - 2025 là: (1) Cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng và nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; (2) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, trong đó chú trọng thực hiện tốt chính sách tiền lương theo quy định; (3) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

**1. Cải cách thể chế.**

a) Mục tiêu:

Thể chế, chính sách quản lý của huyện trên các lĩnh vực được tiếp tục hoàn thiện, đồng bộ đáp ứng yêu cầu hiện đại, hội nhập phù hợp với thực tiễn và tạo đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

## b) Nhiệm vụ:

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách thể chế đảm bảo đúng lĩnh vực ưu tiên, đúng những khâu đột phá, trọng tâm, trọng điểm và xây dựng, ban hành chính sách, pháp luật phù hợp với bối cảnh, tình hình và sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

- Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho các thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo.

- Nghiên cứu, đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật theo hướng hiệu quả và thiết thực.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền của địa phương theo phân công, phân cấp quản lý.

**2. Cải cách thủ tục hành chính.**

## a) Mục tiêu:

Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả thủ tục hành chính liên quan đến người dân, tổ chức, doanh nghiệp, thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, kiến nghị: cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin và bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để người dân, tổ chức, doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

*- Đến năm 2025:*

+ Đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

+ 80% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

+ Thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đủ điều kiện được triển khai thanh toán trực tuyến, trong đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 30% trở lên.

+ Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ theo lộ trình của Trung ương và kế hoạch của UBND tỉnh.

+ 100% thủ tục hành chính có đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4, được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

+ 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

+ Người dân, tổ chức, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

#### b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các quy định thủ tục hành chính gắn với chuẩn hóa quy trình, đơn giản hóa thành phần và số lượng hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết đảm bảo tạo thuận lợi nhất cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và thực hiện.

- Đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, đảm bảo rõ thời gian, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong từng bước của quy trình giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, bảo đảm việc giải quyết thủ tục hành chính giảm tiếp xúc với người dân, tổ chức, doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại và tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp, tăng cường phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước để tiếp tục chống tham nhũng, tiêu cực, nhũng nhiễu và công khai, minh bạch.

- Kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan, đảm bảo tuân thủ đúng quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Tiếp tục đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính gắn liền với kiểm tra, giám sát.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.**

#### a) Mục tiêu:

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước, hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Đến năm 2025:

+ Phối hợp hoàn thành việc sắp xếp, tinh gọn các đơn vị hành chính cấp huyện, xã, thôn, tổ dân phố theo lộ trình, tiêu chuẩn quy định.

+ Thực hiện giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo lộ trình của Trung ương và kế hoạch của UBND tỉnh.

+ Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%. Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.

b) Nhiệm vụ:

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị.

- Đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn đầu mối, khắc phục chồng chéo, dàn trải, trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, rà soát, chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập có đủ điều kiện sang các công ty cổ phần.

- Tăng cường phân cấp, phân quyền mạnh mẽ, hợp lý giữa cấp trên và cấp dưới, gắn với quyền hạn và trách nhiệm; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

- Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

- Phối hợp xây dựng và triển khai hiệu quả Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện.

#### **4. Cải cách chế độ công vụ.**

a) Mục tiêu:

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

b) Nhiệm vụ:

- Thực hiện việc công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng công chức, viên chức theo vị trí việc làm; thực hiện nghiêm minh các quy định về sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo chức danh, chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, thăng hạng viên chức.

- Tiếp tục nghiên cứu mở rộng, triển khai có hiệu quả việc thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương.

- Nghiên cứu, đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

- Tổ chức triển khai các văn bản pháp luật theo thẩm quyền được phân công, phân cấp về chế độ tiền lương mới đối với cán bộ, công chức, viên chức theo lộ trình.

- Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về quản lý, sử dụng và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động theo hướng đầy mạnh tự chủ.

- Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; ban hành theo thẩm quyền quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

- Rà soát, đề xuất, kiến nghị đổi mới cơ chế quản lý về triển khai thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm, tránh trùng lặp, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Hằng năm, phối hợp xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng, kiến thức quản lý nhà nước về giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và phục vụ Nhân dân đến cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện.

## **5. Cải cách tài chính công.**

### **a) Mục tiêu:**

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra, nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; kiểm soát tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

### **b) Nhiệm vụ:**

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan, đơn vị gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Thực hiện quy định về thực hiện cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính, đáp ứng yêu cầu thực tiễn và cụ thể hóa các chủ trương của Đảng và Nhà nước, quy định của Trung ương và chỉ đạo của UBND tỉnh. Tăng cường các giải pháp để góp phần cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính gắn với đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đồng bộ với đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

## **6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.**

### **a) Mục tiêu:**

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số, đổi mới phương pháp tiếp cận, khai thác

và sử dụng dịch vụ công, tăng cường sự kết nối, trao đổi thông tin thường xuyên giữa chính quyền các cấp, giữa chính quyền với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Đến năm 2025:

+ 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước); 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

+ 100% người dân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống thông tin của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

b) Nhiệm vụ:

- Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo lộ trình, đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Triển khai các giải pháp nhằm gắn kết ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính; áp dụng nhiều hình thức, phương pháp nhằm đổi mới phương thức làm việc phục vụ người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tổ chức việc xây dựng, duy trì, áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước tại địa phương; thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá hàng năm theo quy định của UBND tỉnh; triển khai hiệu quả mô hình ISO điện tử, đảm bảo đồng bộ với phát triển hệ thống Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh Khánh Hòa.

- Tiếp tục sử dụng và thực hiện đầy đủ Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh; tiếp tục mở rộng việc sử dụng văn bản điện tử (trừ văn bản mật), chữ ký số, xử lý công việc trên môi trường điện tử, bảo đảm đồng bộ trong triển khai, thực hiện ở các cấp chính quyền, không gửi kèm bản giấy, thực hiện lưu trữ điện tử.

### **III. NHIỆM VỤ, SẢN PHẨM, TIẾN ĐỘ VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

*(Theo phụ lục chi tiết đính kèm)*

### **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH**

1. Tăng cường và nâng cao hiệu quả quản lý, chỉ đạo công tác cải cách hành chính gắn với xây dựng và thực hiện chế tài trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành, đơn vị sự nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của mình; xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu xuyên suốt nhiệm kỳ công



tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công cụ thể trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ, công chức, viên chức và xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

Có cơ chế phối hợp hiệu quả, phân công trách nhiệm, thẩm quyền cụ thể giữa các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

2. Xây dựng, hoàn thiện Đề án kiện toàn bộ phận tham mưu, giúp việc về cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, địa phương, lựa chọn những cán bộ, công chức, viên chức có tâm huyết, năng lực để bố trí cho bộ phận này.

Bố trí cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị theo yêu cầu, tính chất công việc và danh mục vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công tác cải cách hành chính để nâng cao chất lượng, hiệu quả triển khai thực hiện kế hoạch.

Quan tâm thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ này theo quy định của pháp luật.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương đi đôi với thực hiện tốt chính sách tiền lương, chế độ đãi ngộ, tạo môi trường, điều kiện làm việc thuận lợi để thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phục vụ phát triển; phát huy tinh thần cán bộ “dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung”. Đồng thời, có cơ chế sàng lọc, thay thế kịp thời những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm pháp luật, kỷ luật, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp.

Tiếp tục lấy kết quả cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính làm tiêu chí quan trọng để đánh giá về trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và đánh giá mức độ hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức, bình xét thi đua - khen thưởng.

4. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và từng cán bộ, công chức, viên chức phát huy tính năng động, sáng tạo, chủ động nghiên cứu, đề xuất và tổ chức thực hiện các sáng kiến, giải pháp, mô hình mới nâng cao chất lượng cải cách hành chính.

5. Đảm bảo kinh phí từ ngân sách để thực hiện Kế hoạch theo phân cấp, chủ động đề xuất, đăng ký tham gia và tranh thủ sự hỗ trợ kinh phí từ các đề án, dự án cải cách hành chính.

6. Tập trung chỉ đạo quyết liệt, đầu tư hợp lý nguồn lực và các điều kiện để thực hiện tốt các nhiệm vụ cải cách hành chính với quyết tâm chính trị cao.

Căn cứ điều kiện thực tiễn của địa phương, UBND huyện và UBND các xã, thị trấn tham mưu cho cấp ủy cùng cấp hoặc cơ quan hành chính nhà nước cấp trên ban hành văn bản chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính thuộc ngành, lĩnh vực và phạm vi quản lý, bảo đảm kịp thời, thiết thực và hiệu quả.

Đẩy mạnh nghiên cứu, triển khai áp dụng, nhân rộng các sáng kiến, mô hình, giải pháp thiết thực, hiệu quả và đột phá để tạo chuyển biến mạnh trong thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.



Tiếp tục đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính để người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn nâng cao nhận thức và giám sát hiệu quả việc thực hiện. Đổi mới phương thức tuyên truyền, đảm bảo nội dung đa dạng, hình thức phong phú và phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn và thực tiễn quản lý.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, theo dõi đánh giá việc triển khai công tác cải cách hành chính. Thường xuyên quán triệt việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; đưa chuyên đề cải cách hành chính vào thảo luận, quán triệt tại các cuộc họp định kỳ của cơ quan, đơn vị, địa phương. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kịp thời về cải cách hành chính; xây dựng cơ chế phù hợp để tiếp nhận, xử lý nhanh các vướng mắc, các phản ánh, kiến nghị về hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật trong cải cách hành chính, thực thi công vụ, nhiệm vụ theo hướng tăng tính chủ động và trách nhiệm của cơ sở, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành

2. Kinh phí thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ cải cách hành chính quan trọng, liên quan đến nhiều cơ quan, nhiều cấp hành chính được phê duyệt theo từng đề án, dự án, nhiệm vụ và được bố trí hoặc bổ sung trong dự toán ngân sách của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì đề án, dự án. Cơ quan liên quan, phối hợp thực hiện đề án, dự án ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ và nhận kinh phí từ cơ quan chủ trì đề án, dự án. Cơ quan chủ trì đề án, dự án, nhiệm vụ cải cách hành chính có trách nhiệm quyết toán kinh phí thực hiện đề án, dự án theo đúng quy định.

3. Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính thường xuyên hàng năm của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được bố trí trong dự toán ngân sách chi thường xuyên hàng năm của cơ quan, đơn vị theo phân cấp ngân sách hiện hành.

4. Việc lập dự toán, sử dụng, quyết toán nội dung và định mức chi kinh phí bảo đảm công tác cải cách hành chính thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính và hướng dẫn của Sở Tài chính.

5. Khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách của địa phương để thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ cải cách hành chính.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các phòng ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn:**

Căn cứ nội dung Kế hoạch, quy định của cấp trên và tình hình thực tiễn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chủ động rà soát, xác định nhiệm vụ cụ thể trên từng lĩnh vực và đưa vào Kế hoạch triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của cơ quan,

đơn vị, địa phương, đảm bảo phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chung của cả giai đoạn theo ngành, lĩnh vực phụ trách và công tác cải cách hành chính tại địa phương.

Lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch; tổ chức đôn đốc, kiểm tra và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đầy đủ, đúng thời hạn, bảo đảm chất lượng thông tin.

Tiếp tục tăng cường tập huấn, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách cải cách hành chính hoặc phụ trách công tác cải cách hành chính từ huyện đến cấp xã.

Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, UBND các xã, thị trấn rà soát, kiểm tra đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính, quy định rõ chức trách, nhiệm vụ cụ thể, hợp lý; cử cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách cải cách hành chính và cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ tại Bộ phận một cửa tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác cải cách hành chính do Sở Nội vụ và UBND huyện tổ chức.

## **2. Phân công thực hiện một số nội dung, nhiệm vụ cụ thể:**

### **2.1. Phòng Nội vụ.**

- Là cơ quan thường trực giúp UBND huyện chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện nội dung nhiệm vụ Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ.

- Trình Chủ tịch UBND huyện các biện pháp đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; kiểm tra việc thực hiện cải cách hành chính đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, xây dựng báo cáo cải cách hành chính định kỳ hàng quý, 6 tháng, hàng năm của UBND huyện gửi UBND tỉnh, Sở Nội vụ; xây dựng báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thẩm định các nhiệm vụ, kế hoạch cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Tham mưu UBND huyện các giải pháp nâng cao Chỉ số cải cách hành chính hàng năm.

- Chủ trì tham mưu triển khai điều tra xã hội học đo lường sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện hàng năm.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn tăng cường năng lực cho đội ngũ công chức chuyên trách cải cách hành chính hoặc phụ trách công tác cải cách hành chính từ cấp huyện đến cấp xã.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai kế hoạch công tác thông tin, tuyên truyền đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

- Đến năm 2025, tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch.

### **2.2. Văn phòng HĐND và UBND huyện.**

- Chủ trì tham mưu triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu các giải pháp nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Vận hành hiệu quả phần mềm một cửa điện tử thuộc Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa.
- Chủ trì triển khai, hoàn thiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan hành chính nhà nước theo đúng quy định của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **2.3. Phòng Tư pháp.**

- Chủ trì tham mưu triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; triển khai thực hiện theo dõi thi hành pháp luật.
- Chủ trì tham mưu thực hiện, vận hành hiệu quả cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đảm bảo thống nhất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Tư pháp.

### **2.4. Phòng Tài chính - Kế hoạch.**

- Chủ trì tham mưu triển khai nội dung cải cách tài chính công.
- Hướng dẫn việc lập dự toán ngân sách, kinh phí thực hiện cải cách hành chính.
- Chủ trì thẩm định kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được giao tại kế hoạch cải cách hành chính hàng năm và theo chuyên đề của các cơ quan, đơn vị trình cấp có thẩm quyền quyết định.
- Tham mưu các giải pháp để triển khai hiệu quả các quy định của pháp luật về thể chế, chính sách liên quan đến đầu tư, thành lập doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trên địa bàn huyện.
- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện giải ngân vốn đầu tư công.

### **2.5. Phòng Văn hóa và Thông tin.**

- Chủ trì tham mưu triển khai nội dung xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số; hiện đại hóa hành chính; thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến qua mạng Internet.
- Phối hợp với Phòng Nội vụ triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm cho cán bộ, công chức, viên chức của huyện.

### **2.6. Phòng Giáo dục và Đào tạo.**

- Chủ trì tham mưu đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ rà soát, tham mưu sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức quản lý, giáo viên và người lao động của ngành.

### **2.7. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.**

Tiếp tục nâng cao chất lượng trong giải quyết thủ tục hành chính nhằm kịp thời hỗ trợ, giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động trên địa bàn; đổi mới phương thức hỗ trợ, đưa ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả kết nối, tìm việc, giới thiệu việc làm đối với lao động thất nghiệp.

### **2.8. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao.**

- Tiếp tục hoàn thiện chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tuyên truyền có hiệu quả các quy định, chỉ đạo, đề án, dự án, nhiệm vụ, kết quả cải cách hành chính; tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của người dân, tổ chức, doanh nghiệp về cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

- Thực hiện viết tin bài định kỳ hàng tháng và đăng tải trên Công thông tin điện tử huyện chuyên mục cải cách hành chính để thực hiện hiệu quả nội dung tuyên truyền hàng năm.

- Tập trung tuyên truyền về những nỗ lực, giải pháp trong công tác cải cách hành chính của tỉnh, huyện góp phần tích cực cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và xây dựng giải pháp khôi phục, phát triển kinh tế trong giai đoạn 2021 - 2025.

### **2.9. Các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn huyện.**

- Đảm bảo thực hiện tốt các nội dung, chỉ đạo chung về thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của ngành; nghiên cứu áp dụng, vận dụng phù hợp tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ, tích cực với các cơ quan hành chính nhà nước giải quyết hiệu quả các thủ tục hành chính liên thông có liên quan nhằm tạo thuận lợi, giảm chi phí cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính.

### **3. Đề nghị các cấp ủy Đảng, các cơ quan tham mưu Huyện ủy, UBMTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn huyện:**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Huyện ủy, các cấp ủy Đảng đối với công tác cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương; gắn nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ với cải cách hành chính; lấy kết quả, hiệu quả cải cách hành chính là một tiêu chí quan trọng để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị chuyên môn và đánh giá cán bộ, đảng viên hàng năm, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý. Phối hợp chặt chẽ giữa kiểm tra, giám sát của các ban Đảng, các cấp ủy Đảng với kiểm tra, giám sát của chính quyền để tạo sự đồng bộ, thống nhất về mặt chỉ đạo, quản lý, điều hành.

- Các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn huyện, các tổ chức hội tham gia, phối hợp trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch, chủ động triển khai quán triệt, tuyên truyền về cải cách hành chính để

tích cực góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của huyện trong giai đoạn 2021 - 2025.

- Bảo đảm sự giám sát chặt chẽ, toàn diện, sự tham gia tích cực của các tổ chức chính trị - xã hội, các tầng lớp nhân dân đối với quá trình cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

Ủy ban nhân dân huyện đề nghị các cơ quan, đơn vị, ban ngành, UBND các xã, thị trấn và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức quán triệt, tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả toàn bộ nội dung Kế hoạch này, phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện giai đoạn 2021 - 2025./.

## PHỤ LỤC

Một số nhiệm vụ cải cách hành chính cụ thể, trọng tâm trong giai đoạn 2021 - 2025  
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của UBND huyện Vạn Ninh)

TT	Nhiệm vụ	Kết quả/Sản phẩm	Thời gian	Cơ quan chủ trì, phối hợp
	1	2	3	4
1	Tập trung vốn đầu tư công vào các ngành, lĩnh vực ưu tiên; các công trình, dự án trọng điểm tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Phối hợp xây dựng và triển khai các giải pháp thu hút đầu tư	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; danh mục dự án kêu gọi đầu tư.	Giai đoạn 2021-2025	Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tham mưu triển khai thực hiện.
2	Triển khai Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021 - 2025	Chương trình, Kế hoạch triển khai hàng năm của UBND huyện	Trong từng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025	Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện.
3	Triển khai Chương trình Phát triển nhân lực tỉnh Khánh Hòa và Chương trình Phát triển nhân lực huyện Vạn Ninh giai đoạn 2021 - 2025	Kế hoạch, Văn bản triển khai hàng năm và Báo cáo của UBND huyện	Trong từng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025	Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện.
4	Triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục	Kế hoạch, Báo cáo và văn bản triển khai thực hiện của UBND huyện.	Trong từng năm và cả giai đoạn	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Tư pháp và các cơ





	hành chính theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 5283/KH-UBND ngày 16/6/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa		2021 - 2025	quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện
5	Tiếp tục rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, cắt giảm giấy tờ, hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết so với văn bản quy phạm pháp luật	Báo cáo rà soát, đề xuất phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính	Hàng năm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát, đề xuất.</li> <li>- Văn phòng HĐND và UBND huyện tổng hợp, đánh giá; phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND huyện hàng năm; tham mưu UBND huyện báo cáo UBND tỉnh theo quy định.</li> </ul>
6	Hoàn thành việc số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, địa phương trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 13721/KH-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa	Hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	Trong giai đoạn 2021 - 2025	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu triển khai thực hiện.
7	Phối hợp triển khai Đề án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh	Văn bản, báo cáo kết quả triển khai thực hiện.	Trong từng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì tham mưu UBND huyện chỉ đạo triển khai theo quy định.



	thổ, không để tình trạng nhiều tầng nóc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiều, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân.			
8	Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị thuộc huyện theo quy định.	Quyết định, Kế hoạch sắp xếp, kiện toàn	Trong từng năm theo tiến độ và hướng dẫn của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Nội vụ chủ trì tham mưu.</li> <li>- Các cơ quan, đơn vị phối hợp triển khai thực hiện theo quy định.</li> </ul>
9	Quy hoạch, sắp xếp mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh giáo dục và đào tạo; văn hóa, thông tin và thể thao và sự nghiệp khác.	Đề án, Kế hoạch, Quyết định	Trong từng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì tham mưu.</li> <li>- Các đơn vị sự nghiệp công lập liên quan phối hợp triển khai thực hiện.</li> </ul>
10	Phối hợp rà soát, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố giai đoạn 2022 - 2025.	Kế hoạch, báo cáo, văn bản triển khai	Trong năm 2022 và các năm tiếp theo	Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.
11	Phê duyệt, triển khai Đề án đổi mới cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh	Đề án, Quyết định	Trong giai đoạn 2021 - 2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các đơn vị sự nghiệp Đề án tự chủ của đơn vị trình UBND huyện.</li> <li>- Phòng Tài chính - Kế hoạch tham định tham mưu phê duyệt Đề án và giao quyền tự chủ cho đơn vị sự nghiệp.</li> </ul>



12	Phối hợp triển khai Kế hoạch chuyên đổi số tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021 - 2025; triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2021 - 2025	Văn bản triển khai của UBND huyện	Trong giai đoạn 2021 - 2025 và theo tiến độ, hướng dẫn của UBND tỉnh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì tham mưu.</li> <li>- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện.</li> </ul>
13	Áp dụng triển khai thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Báo cáo của UBND huyện được thực hiện trên Hệ thống	Trong giai đoạn 2021 - 2025	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì hướng dẫn triển khai.</li> <li>- Các cơ quan, đơn vị tham mưu báo cáo theo lĩnh vực, ngành phụ trách.</li> </ul>
14	Đầu tư, nâng cấp, mở rộng hệ thống Hội nghị trực tuyến tỉnh Khánh Hòa đến cấp xã	Hệ thống Hội nghị trực tuyến của tỉnh được đầu tư mở rộng đến các Sở, ban ngành và UBND cấp xã	Trong giai đoạn 2021 - 2025	Văn phòng HĐND và UBND huyện chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện.
15	Phối hợp triển khai Đề án kiện toàn tổ chức, nâng cao năng lực cán bộ, công chức chuyên trách cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị thuộc huyện trong giai đoạn 2021 - 2025 theo chỉ đạo của UBND tỉnh	Các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện	Theo giai đoạn 2021 - 2025 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và chỉ đạo của UBND tỉnh	Phòng Nội vụ chủ trì tham mưu UBND huyện chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện.



16	<p>Xây dựng, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện Chỉ số Cải cách hành chính (PAR Index); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trong giai đoạn 2021- 2025</p>	<p>Các nhiệm vụ, giải pháp, kế hoạch được ban hành và triển khai thực hiện</p>	<p>Trong từng năm và cả giai đoạn 2021 - 2025</p>	<p>- Phòng Nội vụ chủ trì tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PAR Index và chỉ số PAPI. - Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chỉ số PCI. - Các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn phối hợp triển khai thực hiện</p>
17	<p>Tổng kết 05 năm thực hiện Chương trình hành động số 12-CTr/TU của Tỉnh ủy, Chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 26/5/2017 của UBND tỉnh.</p>	<p>Kế hoạch/Báo cáo tổng kết/Chương trình/Văn bản chỉ đạo.</p>	<p>Trong năm 2022 và các năm tiếp theo</p>	<p>Phòng Nội vụ chủ trì tham mưu triển khai.</p>



